Những nội dung biện pháp cần quan tâm để tổ chức hoạt động trong tuần tiếp theo

*.....................................................................................................................................*

*.....................................................................................................................................*

*...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

*.....................................................................................................................................*

*.....................................................................................................................................*

*...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

*.....................................................................................................................................*

*.....................................................................................................................................*

*...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

*.....................................................................................................................................*

*.....................................................................................................................................*

*...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................*

*.....................................................................................................................................*

*..........................................................................................................................................................................................................................................................................*

**CHỦ ĐỀ: GIAO THÔNG**

**Thời gian thực hiện: 3 tuần,**

**KẾ HOẠCH TUẦN 29**

**Chủ đề nhánh 3: “Luật lệ giao thông”**

***Thời gian thực hiện: 1 tuần từ ngày 03/04/2017***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG** | **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **MỤC ĐÍCH –YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ | Nắm tình hình sức khỏe của trẻ, những yêu cầu, nguyện vọng của phụ huynh | Mở của thông thoáng phòng học |
| Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ.  Hướng dẫn trẻ tập cất tư trang vào nơi qui định | - Phát hiện những đồ vật đồ chơi không an toàn cho trẻ  - Rèn kĩ năng tự lập, gọn gàng ngăn nắp | Kiểm tra các ngăn tủ để tư trang của trẻ … |
| -Trò chuyện với trẻ về chủ đề | - Tạo cho trẻ thói quen khán phá chủ đề mới | Tranh, ảnh, theo chủ đề giao thông, chỗ ngồi cho cô và trẻ |
| Hướng dẫn trẻ vào các nhóm chơi | - Giúp trẻ hòa nhập với bạn, hứng thú tham gia vào hoạt động chơi | Các góc chơi với các đồ dùng, đồ chơi phù hợp |
| Điểm danh trẻ | - Nắm được sĩ số trẻ trong ngày, báo ăn | Sổ theo dõi trẻ đến nhóm lớp |
| Bài tập PT chung: | - Trẻ biết tập các động tác phát triển chung theo cô.  - Phát triển thể lực cho trẻ. | Sân tập sạch sẽ an toàn.  Băng nhạc tập thể dục |

**từ ngày 20/3/2017 đến ngày 07/04/2017**

***đến 07/04/2017***

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| - Nhắc trẻ chào cô, bố mẹ, ông, bà,vvv.  - Cô trò chuyện với phụ huynh để nắm được tình hình của trẻ trong ngày | - Chào cô, bố mẹ… |
| - Trẻ tự kiểm tra túi quần áo, lấy cho cô những đồ vật không an toàn có trong túi của trẻ. Nhắc trẻ hoặc hướng dẫn trẻ để túi tư trang vào nơi quy định. | - Trẻ kiểm tra túi  - Cất đồ dùng cá nhân gọn gàng |
| - Đàm thoại về chủ đề | - Xem tranh ảnh, trò chuyện cùng cô |
| - Cô cho trẻ vào góc chơi.  - Quan sát trẻ chơi | - Trẻ vào góc chơi chơi cùng các bạn |
| - Cô cho trẻ ổn định chỗ ngồi.  - Cô gọi tên trẻ và yêu cầu trẻ dạ cô khi nghe tên mình. | - Ngồi lắng nghe dạ cô khi gọi đến tên |
| ***1.Khởi động****:*  - Cho trẻ đi khởi động theo nhạc. Đi vòng tròn, đi kết hợp các kiểu đi, sau đó đi thành hàng ngang theo tổ, dãn cách đều .  ***2.Trọng động:*** ***Trẻ tập cùng cô các động tác PTC***  + Hô hấp : Còi tàu tu tu  + Tay : Hai tay đưa ra trước lên cao  + Chân : Đứng đưa một chân ra trước  + Bụng : Đứng cúi người ra phía trước  + Bật : Bật tách khép.  ***3. Hồi tĩnh:***  - Đi nhẹ nhàng hít thở. | - Trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu chân cùng cô  - Trẻ tập cùng cô bài tập PTC  - Trẻ đi nhẹ nhàng hít thở |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**  **CHƠI VÀ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI** | **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **1.HĐCCĐ:**  - Quan sát một số phương tiện giao thông có trong sân trường.  - Trò chuyện về hiểu biết của trẻ về luật lệ giao thông. | - Trẻ biết một số phương tiện giao thông có trong sân trường.   * Trẻ hiểu them về một số luật lệ giao thông. | - Địa điểm quan sát trong sân trường  - Câu hỏi đàm thoại.  . |
| **\* Trò chơi vận động**  - Trò chơi: Làm đoàn tàu, lái xe.  -Bắt trướctiếng còi, động cơ của các loại phương tiện giao thông. | - Trẻ biết cách chơi trò chơi, hứng thú với trò chơi. | Sân chơi sạch sẽ, an toàn |
| ***Chơi tự do:***  - Chơi với đồ chơi ngoài trời.  - Vẽ trên sân, đoàn tàu máy bay, ô tô. | -Trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời chơi đoàn kết không tranh dành với bạn  - Trẻ biết vẽ ô tô, thuyền, máy bay vẽ các phương tiện giao thông. | * Đồ chơi ngoài trời * Phấn vẽ, địa điểm |

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| ***1. HĐCCĐ:***  - Cô giới thiệu nội dung buổi hoạt động.  - Chọn địa điểm thuận lợi quan sát và đảm bảo an toàn cho trẻ.  - Cho trẻ quan sát và kể tên, đặc điểm của một số phương tiện giao thông , và PTGT đi trên đường làng.  - Giáo dục trẻ an toàn khi tham gia giao thông, một số luật giao thông cơ bản khi trẻ tham gia giao thông trên đường và ngồi trên các phương tiện giao thông. | - quan sát cùng cô. |
| ***2. TCVĐ:***  - Cô giới thiệu tên trò chơi  - Cô hướng dẫn trẻ cách chơi cho mỗi trò chơi.  - Cô tổ chức cho trẻ  - Khi trẻ chơi thành thạo cô để trẻ tự thỏa thuận và tổ chức chơi. Cô quan sát và đảm bảo an toàn cho trẻ. | * Lắng nghe * Trẻ chơi |
| - Cô giới thiệu cho trẻ những đồ chơi thiết bị ngoài trời.  - Hướng dẫn trẻ cách chơi an toàn.  - Cho trẻ vui chơi tự do, cô bao quát trẻ chơi, nhắc nhở khi cần thiết để đảm bảo an toàn cho trẻ.  - Tổ chức cho trẻ làm đồ chơi bằng những nguyên vật liệu tự nhiên.  - Nhận xét buổi chơi | * Lắng nghe * Trẻ chơi tự do với các thiết bị ngoài trời |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GÓC** | | **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | | **CHUẨN BỊ** |
| **Góc đóng vai**.  - Chơi đóng vai chú cảnh sát giao thông , bác lái xe… | - Trẻ biết nhận vai chơi và thể hiện vai chơi.  - Biết tự thỏa thuận với nhau để đưa ra chủ đề chơi. | | Đồ chơi |
| **Góc xây dựng**  - Xây dựng bãi đỗ xe ,xếp hình ô tô, tàu hỏa.  - Làm đường giao thông. | Biết chơi xây dựng, lắp ghép  Biết chơi đồ chơi xây dựng. | | Đồ chơi xếp hình |
| **Góc thư viện**  - Xem tranh về phương tiện giao thông,  - kể chuyện theo tranh về luật lệ giao thông. | Biết cách xem tranh về phương tiện giao thông. | | Tranh các loại  tranh PTGT |
| **Góc tạo hình**  - Cất, dán, tô màu vẽ các phương tiện giao thông, đèn tín hiệu giao thông, dán gậy chỉ huy giao thông  **\*Góc khoa học- toán**  - Chơi lô tô: chon tranh và phân loại phương tiện giao thông  - Tập đếm các loại xe, biển số xe. | Trẻ biết cắt, dán phương tiện giao thông...  - Ôn lại kiến thức, Phát triển nhận thức cho trẻ | | - Kéo, giấy màu, keo, giấy, bút, màu  Tranh lô tô |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | | | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** | |
| **1.Ổn định tổ chức.**  **-** Hát và vận động bài hát “ Em đi qua ngã tư đường phố”  - Trò chuyện với trẻ về bài hát.  **2.Giới thiệu góc chơi.**  **+**  Cô hỏi trẻ trong lớp mình có những góc chơi nào?  -Cho trẻ kể tên các góc chơi.  - Cô cho trẻ kể tên các góc chơi.  - Cô giới thiệu các hoạt động trẻ có thể chơi trong các góc chơi.  **3.Trẻ tự chọn góc chơi.**  **-** Cô cho trẻ tự chọn góc chơi.  - Cô điều chỉnh số lượng trẻ vào chơi các góc cho hợp lí  **4.Phân vai chơi.**  **-** Cô cho trẻ về các góc chơi.  - Trẻ tự thỏa thuận và phân vai chơi.  - Nhóm chơi nào còn lúng túng cô giúp trẻ phân vai chơi.  - Tiếp tục nên yêu cầu chơi và nhiệm vụ chơi cho trẻ trong các góc khác.  - Góc phân vai cho trẻ phân vai chơi, góc xây dựng cho trẻ bầu nhóm trưởng.  **5.Giáo viêm quan sát hướng dẫn trẻ chơi.**  - Cô đị từng nhóm hướng dẫn trẻ chơi, đặt câu hỏi gợi mở giúp trẻ chơi.  - Động viên khuyến khích trẻ chơi hợp tác cùng nhau  - Trong nhóm chơi hòa đồng, dễ nhập cuộc, chơi vui vẻ thoải mái  **6.Nhận xét sau khi chơi**  **-** Cô nhận xét trẻ ngay trong quá trình chơi  - Cho trẻ đi thăm quan các góc chơi có sản phẩm  - Cô nhận xét góc chơi – động viên tuyên dương trẻ  **7.Kết thúc**  **-** Cô gợi mở cho trẻ kể về những ý tưởng chơi lần sau  - Cô cho trẻ thu dọn đồ chơi, xếp gọn gàng. | | | Trò chuyện cùng cô về bài hát  Trẻ kể tên các góc chơi  Trẻ tự chọn góc chơi    Trẻ về góc chơi và tiến hành phân vai chơi.  Trẻ chơi trong các góc.  Trẻ quan sát, nhận xét giờ chơi  Cất dọn đồ chơi gọn gàng vào nơi quy định | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG ĂN – NGỦ** | **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **- Vệ sinh - Ăn trưa** | * Trẻ sinh hoạt bữa ăn chính | - Nước sạch, khăn mặt, bàn ăn, bát thìa... |
| **- Ngủ trưa** | - Trẻ được nghỉ ngơi sau 1/2 ngày hoạt động | - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ, kê giường, trải chiếu.  - Phòng ngủ đảm bảo ấm về mùa đông, mát về mùa hè. |
| **-Vệ sinh quà chiều** | - Trẻ sinh hoạt bữa ăn phụ | - Quà chiều |

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, rửa tay trước khi ăn.  - Ngồi vào bàn ăn  - Cô chia cơm và thức ăn cho trẻ.  - Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ bằng câu hỏi:  + Hôm nay con ăn cơm với gì?  + Thức ăn này có nhiều chất gì?  + Nó giúp gì cho cơ thể chúng ta?  - Giáo dục văn hóa vệ sinh trong khi ăn: Trứơc khi ăn mời cô và các bạn, trong khi ăn không được nói chuyện, không được làm rơi vãi thức ăn ra bàn, ăn hết xuất cơm của mình.  - Ăn xong, trẻ tự thu dọn bát đĩa, lau miệng, lau tay, lấy nước xúc miệng, chơi nhẹ nhàng. | Thực hiện  Trẻ ngồi theo bàn ăn của mình    Trẻ trả lời  Chóng lớn,khỏe mạnh  Lắng nghe  Trẻ mời cô và các bạn  Trẻ ăn  Trẻ thực hiện |
| - Đến giờ ngủ, cô nhắc trẻ đi vệ sinh, sau đó lấy gối và về vị trí của mình nằm. Cô đóng các cửa phòng ngủ.  - Yêu cầu trẻ giữ yên lặng để ngủ. Cô có thể bật nhạc nhẹ cho trẻ ngủ.  - Trong khi trẻ ngủ, cô luôn có mặt trong phòng, không làm việc riêng, quan sát xử lý các tình huống như trẻ đái dầm, mơ ngủ tỉnh dậy, cô thay cho trẻ và vỗ về trẻ ngủ tiếp.  - Chưa hết giờ ngủ, trẻ dậy sớm cô đưa trẻ sang phòng khác chơi với trẻ tránh làm ảnh hưởng đến bạn khác.  - Trẻ dậy. Cô cho trẻ dậy từ từ. Cô mở dần các cửa. Trẻ cất gối và đi vệ sinh. | Thực hiện  Trẻ ngủ  Trẻ cất gối và đi vệ sinh. |
| - Trẻ dậy hết, cô cho trẻ đi vệ sinh, tổ chức các trò chơi nhẹ giúp trẻ tỉnh ngủ.  - Tổ chức cho trẻ ăn quà chiều.  - Bao quát trẻ nhắc trẻ ăn hết xuất. | Trẻ chơi trò chơi hoặc tập vận động nhẹ  Trẻ ăn quà chiều |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNGCHIỀU** | **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **Hoạt động chung:**  -Thảo luận về phương tiện giao thông và các luật giao thông.  - Thực hành về trò chơi về luật giao thông “ Em đi trên đường phố”. | -Trẻ biết một số luật giao thông và tên phương tiện giao thông.  - Trẻ biêt chơi trò chơi  - Trẻ biết ôn lại các hoạt động buổi sáng | Đồ chơi phục vụ trò chơi  Nội dung hoạt động |
| **Hoạt động góc:**  - Theo ý thích của bé.  - Biểu diễn văn nghệ. | - Hoạt động theo ý thích trong các góc  - Giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, hồn nhiên | - Đồ dùng, đồ chơi các góc |
| **Nhận xét, nêu gương cuối ngày, cuối tuần** | - Trẻ biết nhận xét đánh giá những việc làm đúng, sai của mình, của bạn, có ý thức thi đua. | - Cờ đỏ, phiếu bé ngoan |
| **Trả trẻ** |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| *\** ***Ổn định***:  ***\* Hoạt động chung:***  - Cô giới thiệu tên trò chơi và hướng dẫn trẻ chơi  - Cô bao quát và động viên trẻ và nhận xét trẻ chơi  - Cô cho trẻ ông lại cac hoạt động buổi sáng  - Cô động viên khích lệ trẻ  - Nhận xét tuyên dương.  - Cô giới thiệu giờ hoạt động  - Hương dẫn trẻ học sách ATGT  - Nhận xét trẻ | Trẻ chơi  Thực hiện  Thực hiện |
| \****Hướng dẫn trẻ chọn* *góc chơi***  - Cô quan sát trẻ chơi  - Biểu diễn văn nghệ.  - Xếp đồ chơi gọn gàng. | * Chọn góc chơi * Hát bài hát vê chủ đề gia đình * Xếp đồ chơi. |
| *\** ***Tổ chức hoạt động nêu gương cuối ngày, cuối tuần***  - Cô gợi trẻ nêu tiêu chuẩn thi đua: bé ngoan, bé chăm, bé sạch  - Cho trẻ nhận xét bạn,  Nêu những hành vi ngoan, chưa ngoan,  - Cô nhận xét và cho trẻ cắm cờ ( cuối ngày), tặng phiếu bé ngoan ( cuối tuần)  - Nhắc trẻ phấn đấu ngày hôm sau. | - 3 tiêu chuẩn bé ngoan: bé ngoan, bé chăm, bé sạch  - Nhận xét các bạn trong lớp  - Trẻ cắm cờ  - Lắng nghe |
| ***\* Trả trẻ****:*  - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày. | - Trẻ lấy đồ dùng cá nhân, chào cô và bố mẹ trước khi ra về |

***Thứ 2 ngày 03 tháng 04 năm 2017***

**TÊN HOẠT ĐỘNG**: **KPKH:** Tìm hiểu một số luật lệ giao thông đường bộ

**Hoạt động bổ trợ:**  Hát “ em tập lái ô tô”

**I/ MỤC TIÊU - YÊU CẦU**

***1/ Kiến thức:***

- Trẻ biết một số luật giao thông đơn giản trên đường như: Người đi bộ phải đi trên vỉa hè hoặc đi sát lề bên phía tay phải ( ở những nơi không có vỉa hè)**.** Khi đi qua ngã tư đường phố phải tuân theo theo tín hiệu đèn, hoặc sự điều khiển của cảnh sát giao thông và người đi bộ muốn qua đường phải đi theo vạch kẻ, trẻ em phải có người lớn đưa qua đường. Khi qua đường phải quan sát, không có xe cộ đến gần mới được đi qua. Không chơi đùa trên lòng đường.

***2/ Kỹ năng:***

- Rèn kĩ năng quan sát, phân biệt và so sánh. Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ định

- Trẻ trả lời được các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc

- Phát triển ngôn ngữ và làm giàu vốn từ cho trẻ

***3/ Giáo dục thái độ:***

- Giáo dục trẻ biết tuân theo luật giao thông đó qui định

**II – CHẨN BỊ**

1***. Đồ dùng của cô và trẻ:***

- Tranh ảnh, một số biển báo về luật giao thông, vòng làm vô lăng xe.

***2. Địa điểm tổ chức***:

Tổ chức hoạt động trong nhà .

**III/ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ** | **HOẠT ĐỘNG TRẺ** |
| **1. Ổn định tổ chức**  - Cô cho trẻ Hát : Đường em đi  - Con đường của các con là ở đâu nào ?  - Vậy hàng ngày ai đưa các con đến trường ?  - Khi qua đường các con thấy bố mẹ phải như thế nào ?  - Hôm nay cô cháu ta cùng tìm hiểu về luật giao thông nhé. | * Trẻ hát. |
| **2:Giới thiệu bài:**  Cô giới thiệu bài học | Lắng nghe |
| **3: Hướng dẫn:**  ***3.1 Bé cùng khám phá?***  ***+*** Vì sao khi ra đường phải đi bên phải ?  + Khi đến ngã tư thấy đèn gì bật thì phải dừng lại ?  + Đèn màu gì được đi ?  + Đèn màu gì thì chuẩn bị dừng ?  + Khi đi qua ngã tư đường phố người đi bộ phải đi ở đâu ?  + Ô tô chạy ở đâu ?  + Xe máy, xe đạp đi bên nào và đi ở đâu ?  + Khi đi xe máy muốn an toàn phải làm gì ?  + Muốn sang đường phải làm gì ?  - Cho trẻ xem tranh vẽ về ngã tư đường phố, Giới thiệu cho trẻ biết một số biển báo.  - Ở nông thôn của chúng ta không có vỉa hè thì người đi bộ đi ở đâu ?  - Các PTGT đi ở đâu .  - Tại sao chúng ta phải chấp hành đúng luật giao thông  Giáo dục: Người tham gia giao thông phải nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông đó qui định để đảm bảo an toàn và phòng tránh tai nạn, mang lại hạnh phúc cho mọi người  **\* *3.2****:* ***Trò chơi:***“ ***Tín hiệu giao thông***”  - Cô giới thiệu tên trò chơi: ***Tín hiệu giao thông***  - Cách chơi: Cho trẻ tham gia giao thông khi qua ngã tư đường phố thấy tín hiệu đèn đỏ phải dừng lại đèn xanh mới được đi  - Luật chơi: Bạn nào không thực hiện đúng luật thì bị chú công an giao thông phạt  - Cô tổ chức cho trẻ chơi  - Cô quan sát trẻ, động viên khuyến khích trẻ | - Trẻ trả lời các câu hỏi của cô theo ý hiểu của trẻ.  - Trẻ xem tranh lắng nghe  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nghe  Trẻ chơi trò chơi cùng cô |
| **4. Củng cố**  - Củng cố: Cô hỏi trẻ: Cô vừa dạy các con tìm hiểu về điều gì?  - Giáo dục trẻ biết tham gia các hoạt động | * Trẻ lắng nghe |
| **5. Kết thúc**  - Cô nhận xét giờ học.  - Tuyên dương những bạn có tinh thần học tập tốt | * Trẻ lắng nghe |

*- Số trẻ nghỉ học (ghi rõ họ và tên):…………………………………...................*

*..............................................................................................................................*

*- Lý do:……………………………………………………………………...........*

*..............................................................................................................................*

*- Tình hình của trẻ trong ngày:……………………………………….............*

*..............................................................................................................................*

*.............................................................................................................................*

*- Rút kinh nghiệm sau tổ chức hoạt động (Đón trẻ - thể dục sáng, Hoạt động ngoài trời, hoạt động góc, hoạt động ăn, ngủ, hoạt động chiều):…………………….…..…………………………………...............................*

*...........................................................................................................................*

*............................................................................................................................*

*.............................................................................................................................*

*.............................................................................................................................*

*.............................................................................................................................*

***Thứ 3 ngày 04 tháng 04 năm 2017***

**TÊN HOẠT ĐỘNG**: ***VĂN HỌC : Truyện : Qua đường***

**Hoạt động bổ trợ:** + Âm nhạc : Hát bài em đi qua ngã tư đường phố.

**I. MỤC TIÊU- YÊU CẦU**

**1/ Kiến thức:**

- TrÎ nhí tªn truyÖn, hiÓu néi dung truyÖn

- TrÎ biÕt ®­îc ý nghÜa cña truyÖn

- Trẻ biết kể lại từng đoạn của câu chuyện.

**2/ Kỹ năng** :

- Rèn kỹ năng quan sát và đàm thoại

- Phát triển khả năng ghi nhớ trí tưởng tượng cho trẻ

- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng mạch lạc cho trẻ

**3/ Giáo dục**:

- Gi¸o dôc trÎ chÊp hµnh luËt lÖ giao th«ng khi ®i trªn ®­êng phè vµ khi ngåi trªn c¸c ph­¬ng tiÖn

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng- đồ chơi:**

- Tranh vẽ minh hoạ chuyện.

- Trß ch¬i “ TÝn hiÖu”

- Tranh có chữ

**2. Địa điểm**:

- Trong lớp

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định tổ chức**  - Cô và trẻ hát bài " Em đi qua ngã tư đường phố"  + Cô hỏi trẻ bài hát nói về gì ? khi nào thì được đi qua đường? có tín hiệu gì thì không được qua đường.  + Cô giáo dục trẻ khi đi trên đường phố muốn qua đường phải có người lớn dắt qua và đi theo vạch kẻ ngang .  **2.Giới thiệu bài** .  *Truyện : Qua đường* | - Trẻ trò chuyện  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ lắng nghe |
| **3, Hướng dẫn.**  **3.1. Kể truyện diễn cảm**  - Kể lần 1: Kể diễn cảm.  - Kể lần 2: Bằng tranh minh họa.  C« gi¶ng gi¶i néi dung truyÖn  - Cô kể diễn cảm lần 3 theo tranh chỉ chữ.  + Hỏi trẻ câu chuyện có tên là gì? (cho trẻ đọc tên câu truyện)  **3.2 *Đàm thoại***  Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? Trong chuyện có những nhân vật nào?  - Vì không nghe lời mẹ nên hai chị em nhà thỏ đã như thế nào?  - Thế Bác Gấu và chú Thỏ Xám đã căn dặn với hai chị em thỏ điều gì?  - Thế khi đi qua đường các con cần đi với ai?  - Đèn gì thì được đi? Đèn gì thì dừng lại?  => Giáo dục trẻ: Khi các con đi qua đường thì phải có người lớn dắt đi, và các con phải nhớ nhìn các biển tín hiệu đèn màu trước khi qua. Đèn đỏ thì phải dừng lại, đèn xanh mới được qua.  **3.3 *Dạy*** ***trẻ kể chuyện diễn cảm***  ***-*** Dạy trẻ kể lại truyện bằng tranh minh họa.  - Cô cho 2 – 3 trẻ khá nên kể lại câu chuyện bằng tranh minh họa.  - Cô là người hướng dẫn dạy trẻ kể từng đoạn, chú ý sửa ngọng, sửa sai cho trẻ.  **3.4.*****Trß ch¬i: “Chọn tranh đúng nội dung câu chuyện”***  - Cho trẻ chơi : “ Chọn tranh đúng nội dung câu chuyện ”  - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.  - Cách chơi: Cô cho trẻ xem 1 số tranh đã chuẩn bị. Cô dẫn truyện và trẻ sẽ lên chọn tranh phù hợp với nội dung chuyện gắn lên bảng.  - Cho trẻ chơi. | -Trẻ lắng nghe cô kể  - Lắng nghe  - Trẻ trả lời  -Trẻ kể  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chơi |
| **4. Củng cố**  - Cô hỏi trẻ vừa cô dạy câu truyện gì ?  - Gi¸o dôc trÎ chÊp hµnh luËt lÖ giao th«ng khi ®i trªn ®­êng phè vµ khi ngåi trªn c¸c ph­¬ng tiÖn | - Trẻ trả lời |
| **5. Kết thúc**  - Cô cho trẻ tự nhận xét về các bạn.  - Nhận xét riêng cá nhân trẻ: Tuyên dương những bạn có ý thức học tập luyện tốt, hăng hái phát biểu xây dựng bài. Khuyến khích những bạn tập chưa tốt. | -Trẻ tự nhận xét về bạn.  - Lắng nghe. |

*- Số trẻ nghỉ học (ghi rõ họ và tên):…………………………………....................*

*...........................................................................................................................*

*- Lý do:……………………………………………………………………..................*

*...........................................................................................................................*

*- Tình hình của trẻ trong ngày:………………………………………...................*

*..........................................................................................................................*

*..........................................................................................................................*

*- Rút kinh nghiệm sau tổ chức hoạt động (Đón trẻ - thể dục sáng, Hoạt động ngoài trời, hoạt động góc, hoạt động ăn, ngủ, hoạt động chiều):………………………………………………….………………...............................*

*...................................................................................................................................*

*...................................................................................................................................*

*...................................................................................................................................*

*...................................................................................................................................*

*.................................................................................................................................*

***Thứ 4 ngày 05 tháng 04 năm 2017***

**TÊN HOẠT ĐỘNG**: **LQVT:** *So sánh hình chữ nhật và hình vuông sự khác và giống nhau của 2 hình*

**Hoạt động bổ trợ*:****+ Hát “ Em tập nái ô tô”*

**I , MỤC ĐÍCH , YÊU CẦU**

***1/ Kiến thức:***

- Trẻ phân biệt được sự giống và khác nhau giữa hình vuông và hình chữ nhật

***2/ Kỹ năng:***

- Biết vận dụng kỹ năng ghép hình và biết quan sát, so sánh giữa các cạnh hình vuông và hình chữ nhật để nhận ra sự giống và khác nhau giữa hai hình, biết sử dụng ngôn ngữ toán học để so sánh hình

***3/ Giáo dục thái độ:***

- Giáo dục trẻ yêu thích hoạt động.

**II – CHẨN BỊ**

***1.Đồ dùng của cô và trẻ:***

- Hình vuông , hình tròn...

***2. Địa điểm tổ chức***:

Tổ chức hoạt động trong nhà.

**III/ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ** | **HĐ CỦA TRẺ** |
| **1 . Ổn định tổ chức**  - Cô bật nhạc bài hát “Em tập lái ô tô” ***.***  - Cô hỏi trẻ:  + Bài hát hát về ai? ( các bạn đang tập lái ô tô)  **2. Giới thiệu bài**  *Ôn nhận biết hình vuông, hình chữ nhật:* | -Trẻ hát  Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe |
| **3. Hướng dẫn**  ***3.1 Ôn nhận biết hình vuông, hình chữ nhật***  \* Nhận biết hình vuông:  - Cô có gì đây?  ( Nếu trẻ chưa trả lời được thì cô giời thiệu cho trẻ)  - §óng råi, líp m×nh cïng ®äc h×nh vu«ng.  - Tæ ®äc, c¸ nh©n ®äc.  - H×nh vu«ng cã ®Æc ®iÓm g×?  - §óng råi; H×nh vu«ng cã 4 c¹nh b»ng nhau hay cßn gäi h×nh vu«ng ®­îc t¹o bëi 4 ®o¹n th¼ng b»ng nhau. Chóng m×nh ®Õm cïng c« nµo.  - Bèn ®o¹n th¼ng nµy nh­ thÕ nµo?  - C« ghÐp 4 ®o¹n th¼ng nµy l¹i ®­îc h×nh g×?  - C¶ líp ®äc: H×nh vu«ng.  \* Nhận biết hình chữ nhật  - Cô có gì đây ?  - H×nh nµy cã mµu g×?  - C¶ líp ®äc, c¸ nh©n ®äc.  - C¸c con nh×n xem hai h×nh ch÷ nhËt mµu ®á vµ mµu vµng nµy n»m ngang hay th¼ng ®øng.  - Cßn h×nh ch÷ nhËt mµu xanh nµy.  - B¹n nµo th«ng minh cho c« vµ c¸c b¹n cïng biÕt h×nh ch÷ nhËt cã ®Æc ®iÓm g×?  - §óng råi h×nh ch÷ nhËt cã 4 c¹nh, hai c¹nh dµi b»ng nhau, hai c¹nh ng¾n b»ng nhau. Hay nãi c¸ch kh¸c h×nh ch÷ nhËt ®­îc t¹o bëi 4 ®o¹n th¼ng: cã hai ®o¹n th¼ng dµi b»ng nhau vµ hai ®o¹n ng¾n b»ng nhau ghÐp l¹i chóng m×nh ®­îc h×nh g×?  ***3.2 So sánh***  **\*** H×nh vu«ng vµ h×nh ch÷ nhËt:  - H×nh vu«ng vµ h×nh ch÷ nhËt cã ®Æc ®iÓm g× gièng nhau?  - H×nh vu«ng vµ h×nh ch÷ nhËt kh¸c nhau ë ®iÓm g×?  \* Chóng m×nh cã biÕt h×nh trßn kh¸c hai h×nh trªn ë ®iÓm g× kh«ng?  ***3.3 Luyện tập***  - B©y giê c¸c con ch¬i chän h×nh nhÐ.  - C« cïng trÎ ch¬i chän h×nh theo yªu cÇu cña c«.  - T«i lµ h×nh vu«ng c¸c b¹n h·y chän t«i.  + H×nh vu«ng cã l¨n ®­îc kh«ng?  + T¹i sao l¹i kh«ng l¨n ®­îc?  + C¸c con nh×n xem h×nh vu«ng cã mµu g×?  - T«i lµ h×nh ch÷ nhËt c¸c b¹n h·y chän t«i.  + H×nh ch÷ nhËt cã l¨n ®­îc kh«ng ?  + T¹i sao l¹i kh«ng l¨n ®­îc?  ***4.4 Trò chơi.***  - B©y giê b¹n bóp bª muèn cïng c¸c con ®Õn th¨m vµ tÆng quµ cho c¸c c« nh­ng c¸c ®oµn tµu ®· hÕt chç råi, chØ cßn l¹i hai ®oµn tµu mµ c¸c chó c«ng nh©n ch­a lµm xong. B©y giê c¸c em cïng gióp chó c«ng nh©n ®Ó hoµn thµnh hai ®oµn tµu nµy nhÐ.  - C¸c con sÏ lÇn l­ît tõng b¹n ch¹y qua c¸c ch­íng ng¹i vËt.  - C¸c con lÊy mét toa tÇu, d¸n vµo chç ®oµn tµu cßn thiÕu xong ch¹y vÒ cuèi hµng vµ b¹n kh¸c l¹i tiÕp tôc.  -Trong vßng 3 phót, ®éi nµo d¸n ®­îc nhiÒu toa tÇu th× ®éi ®ã th¾ng.  - C« cïng trÎ ch¬i. | - H×nh vu«ng.  - TrÎ ®äc.  - Cã 4 c¹nh b»ng nhau.  - 1, 2, 3, 4 ®o¹n th¼ng.  - B»ng nhau.  - H×nh vu«ng.  - H×nh ch÷ nhËt.  - Mµu ®á.  - N»m ngang.  - Th¼ng ®øng.  - Cã 4 c¹nh, hai c¹nh dµi b»ng nhau, hai c¹nh ng¾n b»ng nhau.  - H×nh ch÷ nhËt.  - §Òu cã 4 c¹nh.  - H×nh vu«ng cã 4 c¹nh b»ng nhau  - H×nh ch÷ nhËt cã 2 c¹nh dµi b»ng nhau, hai c¹nh ng¾n b»ng nhau.  - Kh«ng cã c¹nh.  - Trẻ chơi |
| **4. Củng cố**  - Củng cố: hỏi trẻ vừa được học bài gì ?  - Giáo dục trẻ | - Trẻ trả lời |
| **5. Kết thúc**  - Cô nhận xét giờ học.  - Tuyên dương những bạn có tinh thần học tập tốt, khuyến khích những bạn chưa chú ý hoạt động | * Lắng nghe |

*- Số trẻ nghỉ học (ghi rõ họ và tên):……………..……………………….......................*

*.....................................................................................................................................*

*- Lý do:……………………………………………………………………..................*

*.....................................................................................................................................*

*- Tình hình của trẻ trong ngày:……………………….………………………..................*

*....................................................................................................................................*

*...................................................................................................................................*

*- Rút kinh nghiệm sau tổ chức hoạt động (Đón trẻ - thể dục sáng, Hoạt động ngoài trời, hoạt động góc, hoạt động ăn, ngủ, hoạt động chiều):………………………………………………………..............................................*

*..................................................................................................................................*

*...................................................................................................................................*

*..................................................................................................................................*

*...................................................................................................................................*

***Thứ 5 ngày 06 tháng 4 năm 2017***

**TÊN HOẠT ĐỘNG**: ***THỂ DỤC***

***VĐCB :****Truyền bóng qua đầu, qua chân; bật khép chân, tách chân*

***TCVĐ :*** *Ô tô về bến*.

**Hoạt động bổ trợ:** *Hát “Đường em đi” “chúng em chơi giao thông”* **I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU.**

***1/ Kiến thức***:

- Trẻ tập tốt bài tập phát triển chung. Biết truyền bóng qua đầu, qua chân không làm rơi bóng; biết bật khép chân chụm chân nhịp nhàng.

***2/ Kỹ năng:***

- Phát triển kỹ năng bật, chuyền bóng, kỹ năng chạy.

- Rèn khả năng chú ý quan sát

***3/ Giáo dục thái độ:***

- Giáo dục trẻ yêu thể dục thể thao, có ý thức rèn luyện thân thể.

**II – CHẨN BỊ**

***1. Đồ dùng của cô và trẻ:***

- Bóng, vòng thể dục; những ngôi nhà làm bến xe.

***2. Địa điểm tổ chức:***

- Tổ chức hoạt động ngoài sân tập.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định tổ chức**  - Trò chuyện về chủ đề  - Cho trẻ quan sát các phương tiện giao thông có trong sân trường và đi trên đường làng. | - Hát và trò chuyện cùng cô |
| **2. Giới thiệu bài**  - Cô cho trẻ ra sân tập.  - Giới thiệu bài tập: Truyền bóng qua đầu, qua chân; bật khép chân, tách chân | - Trẻ lắng nghe |
| **3. Hướng dẫn**  ***3.1*. *Hoạt động 1*: *Khởi động:***  Hát “Đường em đi” kết hợp với đi các kiểu chân theo hiệu lệnh của cô  ***3.2. Hoạt động 2:* *Trọng động:***  + Tay : Hai tay đưa ra trước lên cao  + Chân : Đứng đưa một chân ra trước  + Bụng : Đứng cúi người ra phía trước  + Bật : Bật tách khép.  ***\* VĐCB : Truyền bóng qua đầu, qua chân; bật khép chân, tách chân***  - Cô giới thiệu bài tập: *Truyền bóng qua đầu, qua chân; bật khép chân, tách chân*  - Cô tập mẫu lần 1:  - Cô tập mẫu lần 2+ giải thích.  (TTCB : Đứng thành hàng dọc cách nhau một cánh tay chân dang rộng bằng vai. Thực hiện: Người đứng đầu hàng cầm bóng đưa qua đầu ( qua 2 chân) ra phía sau. Trẻ thứ 2 dơ tay lên (hoặc cúi xuống) đón bóng từ tay bạn và lại chuyền tiếp qua đầu (qua chân) cho trẻ đứng sau, tiếp tục cho đến cuối hàng)  - Cô làm mẫu lần 3 : nhấn mạnh động tác.  - Cô mời (1-2) trẻ làm mẫu.  *\* Trẻ thực hiện.*  - Cô gọi lần lượt từng trẻ lên tập.  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ tập.  \* Ôn vận động: Bật tách chân, khép chân.  - Cô giới thiệu: cô có một trò chơi rất thú vị, nhưng trước khi chơi trò chơi này chúng mình phải khởi động chân đã.  - Cho trẻ đứng tại chỗ bật khép chân, tách chân trong 2- 3 phút.  ***\* Trò chơi củng cố: " Ô tô về bến”***  - Cô phát cho trẻ những vòng tròn thể dục có gắn chữ hoặc số giống trên những nhà ga cô đã chuẩn bị. Trẻ cầm vòng giả làm vô lăng đi vòng tròn quanh sân, vừa đi vừa hát. Khi cô hô “ô tô về bến” thì trẻ có vòng tròn có ký hiệu nào phải chạy nhanh về nhà ga có ký hiệu đó.  - Trẻ nào về sai bến sẽ phải nhảy lò cò.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi. Sau mỗi lần chơi cô đến từng bến kiểm tra xem trẻ có về đúng bến không.  ***3.3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh***  - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập. | Đi bằng gót chân- Đi bằng mũi chân- Đi khom l­ưng- Chạy chậm - Chạy nhanh- Chạy chậm  Đội hình 3 hàng ngang  - Tập theo cô mỗi động tác 2 lần 4 nhịp.  - Tập theo cô nhấn mạnh động tác tay 2 lần 4 nhịp.  - Quan sát và lắng nghe  - Một trẻ làm thử  - Trẻ thực hiện lần lư­ợt  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi  - Trẻ làm động tác chim bay, đi nhẹ nhàng quanh sân. |
| **4. Củng cố**  - Cô cho trẻ nhắc lại tên bài tập.  - Giáo dục trẻ | - Trẻ nhắc lại tên bài tập, kĩ thuật tập. |
| **5. Kết thúc**  - Nhận xét tuyên dương | - Lắng nghe. |

*- Số trẻ nghỉ học (ghi rõ họ và tên):…………………………………...................*

*...............................................................................................................................*

*- Lý do:………………………………………….……………………………................*

*- Tình hình của trẻ trong ngày:………….……………………………..................*

*............................................................................................................................*

*- Rút kinh nghiệm sau tổ chức hoạt động (Đón trẻ - thể dục sáng, Hoạt động ngoài trời, hoạt động góc, hoạt động ăn, ngủ, hoạt động chiều):……………………………………………………..………...............................*

*..............................................................................................................................*

*..............................................................................................................................*

***Thứ 6 ngày 07 tháng 04 năm 2017***

**TÊN HOẠT ĐỘNG**: **Âm nhạc:** *Hát: Hát vận động bài Đèn xanh, đèn đỏ.*

*TCVĐ: Chuông reo ở đâu.*

**Hoạt động bổ trợ:** KPKH

**I. MỤC TIÊU- YÊU CẦU**

**1. Kiến thức- kỹ năng:**

**-** Trẻ nhớ tên bài hát, nội dung bài hát: “ *Đèn xanh, đèn đỏ*”, thể hiện âm nhạc vui tươi, trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát.

- Trẻ biết chơi trò chơi

2 **/ Kỹ năng:**

- Phát triển sự nhanh nhẹn, khéo léo, mềm dẻo của cơ tay

- Rèn kỹ năng ca hát, vận động theo nhạc, nghe hát

**3/ Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ biết tham gia các hoạt động

**II.CHUẨN BỊ:**

***1. Đồ dùng- đồ chơi:***

- Phách tre, sắc xô. Băng đài đĩa nhạc bài hát

***2. Địa điểm:***

- Trong lớp

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1.Ổn định tổ chức**  - Cô hỏi trẻ:  + Buổi sáng ai đưa con đi học?  + Đi bằng phương tiện gì?  + Khi ngồi trên xe máy, xe đạp chúng mình phải ngồi như thế nào?  - Cô cho trẻ xem tranh ngã tư có đèn xanh đèn đỏ. Cô giới thiệu: ở ngã tư đường, để điều khiển người tham gia giao thông người ta dùng đèn tín hiệu, có bạn nào biết ý nghĩa của đèn tín hiệu không? | Trẻ trả lời  - Lắng nghe |
| **2.Giới thiệu bài**  Dạy hát *Đèn xanh, đèn đỏ* |  |
| **3.Hướng dẫn**  ***3.1 Dạy hát: “****Đèn xanh, đèn đỏ* "  - Cô hát lần 1: điệu bộ.  - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả  - Cô hát lần 2:  - Cô tóm tắt trẻ nghe nội dung bài hát  - Cô hát lại to, chậm, rõ ràng.  - Cô dạy trẻ hát:  + Dạy trẻ hát theo cô từng câu của bài hát.(hát theo lớp, tổ)  + Dạy trẻ hát cùng cô cả bài hát. Hát theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân.  - Cho trẻ lên biểu diễn bài hát (nhóm, cá nhân).  \* Dạy trẻ vận động minh hoạ:  - Dạy trẻ VĐ minh hoạ theo cô từ đầu đến hết bài 1 lần không có nhạc  - Cho cả lớp vận động cùng cô  - Dạy từng tổ vận động( Một tổ vận động 2 tổ còn lại hát  - Cho nhóm trẻ lên vận động( Cho lớp đếm số bạn lên vận động)  - Cá nhân trẻ vận động  ***3.3 Trò chơi âm nhạc “****Chuông reo ở đâu.****”***  - Cô giới thiệu trò chơi,  - Cô nêu cách chơi và luật chơi  - Cô tổ chức cho trẻ chơi.  - Nhận xét tuyên dương sau buổi chơi. | * Trẻ lắng nghe * Trẻ lắng nghe * Trẻ hát   - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi |
| **4. Củng cố**  - Vừa cô dạy cả lớp bài hát gì ? Của tác giả nào ?  - Giáo dục trẻ biết tham gia các hoạt động | - Trẻ trả lời |
| **5.Kết thúc**  - Nhận xét tuyên dương | - Trẻ lắng nghe |

*- Số trẻ nghỉ học (ghi rõ họ và tên):…………………………………..……...................*

*...............................................................................................................................*

*- Lý do:……………………………………………………….……………………...........*

*................................................................................................................................*

*- Tình hình của trẻ trong ngày:……………………………………………….............*

*................................................................................................................................*

*................................................................................................................................*

*- Rút kinh nghiệm sau tổ chức hoạt động (Đón trẻ - thể dục sáng, Hoạt động ngoài trời, hoạt động góc, hoạt động ăn, ngủ, hoạt động chiều):………………………………………………………......................................*

*.............................................................................................................................*

*.............................................................................................................................*

*............................................................................................................................*

*..............................................................................................................................*